**NS:**

**ND:**

**BÀI 6: TÌNH YÊU TỔ QUỐC**

**(Thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt luật Đường)**

**Tiết 84: ÔN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực:**

- Nhận biết được đặc điểm của thể thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt đường luật.

- Nhận biết được chủ đề của văn bản; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.

- Nhận biết được đặc điểm, tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ và câu hỏi tu từ.

- Nhận biết được cách dùng yếu tố miêu tả hay biểu cảm hoặc cả 2 yếu tố ấy trong bài văn kể lại một hoạt động xã hội .

- Tóm tắt được nội dung thuyết trình của người khác.

- Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

**2. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Yêu quê hương, đất nước, tự hào với truyền thống đấu tranh giữ nước của dân tộc.

- Trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với công việc chung.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính.

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ**

**- Giao nhiệm vụ học tập:**

**Nhiệm vụ 1:** GV phát phiếu học tập cho HS

**1. Phần Đọc**

- Hoàn thành PHT sau:

**Phiếu học tập số 1:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thơ tứ tuyệt** | **Thơ thất ngôn bát cú** |
| **Bố cục** | **Chức năng** | **Bố cục** | **Chức năng** |
| Câu 1 (Khai) |  |  |  |
| Câu 2 (Thừa) |  |  |  |
| Câu 3 (Chuyển) |  |  |  |
| Câu 4 (Hợp) |  |  |  |

**Phiếu học tập số 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Văn bản | Từ ngữ, hình ảnh | Mạch cảm xúc | Cảm hứng chủ đạo |
| Nam quốc sơn hà |  |  |  |
| Qua Đèo Ngang |  |  |  |
| Chạy giặc |  |  |  |

 - Trả lời câu hỏi 3 trong SGK

**2. Phần Tiếng Việt:** Trả lời câu hỏi 4, 5 SGK

**3. Phần Viết, Nói và nghe:** Trả lời các câu hỏi theo yêu cầu trong SGK

**- Thực hiện nhiệm vụ học tập:** HS hoàn thành các câu hỏi, PHT ở nhà theo yêu cầu.

**-** **Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**: HS nộp bài và báo cáo GV.

**- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** Mức độ hoàn thành phiếu học tập của HS:

+ Đạt: từ 80% nội dung bài học trở lên.

+ Chưa đạt: dưới 80% nội dung bài học. GV yêu cầu HS bổ sung

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ GV tổ chức trả lời câu hỏi trắc nghiệm dưới dạng trò chơi theo hình thức cá nhân.

+ GV hướng dẫn cách chơi cho HS, trình chiếu câu hỏi trên màn hình.

+ Yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời, mỗi câu suy nghĩ trong 15s.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ.

+ Hs trả lời các câu hỏi.

+ GV quan sát, gợi mở.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

+ GV tổ chức hoạt động: gọi HS trả lời các câu hỏi.

+ HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**- Bước 4: Đánh giá, nhận xét**

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**Câu 1:** Bài thơ thất ngôn bát cú có:

A. Mỗi bài có 8 câu, mỗi câu có 8 chữ

B. Mỗi bài có 8 câu, mỗi câu có bảy chữ

C. Mỗi bài có 7 câu, mỗi câu có 8 chữ

D. Mỗi bài có 7 câu, mỗi câu có 7 chữ

**Câu 2:** Thi luật của bài thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt luật Đường có:

A. bố cục, luật, niêm B. bố cục, vần, luật, niêm

C. bố cục, niêm, đối, vần D. bố cục, luật, niêm, vần, đối

**Câu 3:** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong 2 câu thơ sau:

 *“Lom khom dưới núi, tiều vài chú*

 *Lác đác bên sông, chợ mấy nhà”*

(Qua Đèo Ngang - Bà Huyện Thanh Quan)

A. Câu hỏi tu từ B. Đảo ngữ

C. Nhân hóa D. So sánh

**Câu 4:** Viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội sử dụng ngôi thứ mấy để kể?

A. Ngôi thứ nhất hoặc thứ 3 B. Ngôi thứ 3

C. Ngôi thứ 2 D. Ngôi thứ nhất

**Câu 5:** Phần mở của bài văn kể lại một hoạt động xã hội cần đáp ứng yêu cầu gì?

A. Giới thiệu một hoạt động xã hội đã tham gia

B. Giới thiệu một hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân suy nghĩ, tình cảm sâu sắc

C. Giới thiệu một hoạt động xã hội được chứng kiến

D. Giới thiệu hoàn cảnh diễn ra hoạt động xã hội

**Câu 6:** Tóm tắt nội dung thuyết trình của người khác gồm mấy phần?

A. 5 phần B. 4 phần C. 3 phần D. 2 phần

**\* Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ câu hỏi.

**\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:** Trả lời câu hỏi cá nhân.

**\* Đánh giá kết luận:** GV nhận xét, đánh giá tinh thần học tập của cả lớp.

**B. ÔN TẬP**

**1. Ôn tập phần Đọc**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 1:**

- Yêu cầu HS đọc bài tập 1, 2 làm việc nhóm và hoàn thiện bảng so sánh theo mẫu

**Gợi ý**

**Phiếu học tập số 1**



**Phiếu học tập số 2**



**Nhiệm vụ 2:**

- Yêu cầu HS đọc bài tập 3, SGK/16, làm việc nhóm đôi để hoàn thành bài tập.

**Định hướng trả lời**

Bố cục 2 phần:

- Câu 1 – 2 tả khung cảnh thiên nhiên thơ mộng

- Câu 3 – 4 khắc họa hình ảnh con người ưu tú vì dân vì nước

- Niêm: chữ thứ hai của câu 1 là “trắc” niêm với chữ thứ hai của câu 4 cũng là “trắc”, chữ thứ hai của câu 2 là “bằng” niêm với chữ thứ hai của câu 3 cũng là “bằng”

- Luật: Đây là bài thơ thất ngôn tứ tuyệt luật trắc vần bằng theo luật Đường

- Vần: chỉ hiệp theo một vần ở các câu 1,2 và 4 (xa-hoa-nhà)

- Nhịp: cách ngắt nhịp 3/4 ở câu đầu “Tiếng suối trong/ như tiếng hát xa” và nhịp 4/3 hoặc 2/2/3 ở các câu sau. Sự chuyển nhịp này góp phần tạo nét sinh động, duyên dáng cho bài thơ

- Đối: Thơ tứ tuyệt không có quy định đối cụ thể và khắt khe như thất ngôn bát cú

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

- HS làm việc nhóm, trao đổi với bạn cùng bàn, làm việc nhóm để hoàn thành 2 bài tập.

- HS trả lời các câu hỏi.

- GV quan sát, gợi mở

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức hoạt động: gọi hs đại diện nhóm trả lời các câu hỏi và phiếu HT.

- HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá, nhận xét**

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.

**2. Ôn tập phần Tiếng Việt**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**

**\* Nhiệm vụ 1:** Gv yêu cầu hs đọc bài 4 trong SGK và trả lời câu hỏi.

Hai câu thơ của Hồ Xuân Hương xuất hiện đảo ngữ ở cả trong cụm từ và trong câu thơ. Ở cấp độ cụm từ, tác giả đã đảo vị trí của từ “rêu” lên trước “từng đám” và đảo từ “đá” lên trước “mấy hòn” (cách diễn đạt thông thường là “từng đám rêu”, “mấy hòn đá”). Ở cấp độ câu, tác giả đã đảo vị trí của vị ngữ (“xiên ngang mặt đất”, “đâm toạc chân mây”) lên trước chủ ngữ (“rêu” và “đá”). Cách diễn đạt thông thường trong trường hợp này là: Từng đám rêu xiên ngang mặt đất/ Mấy hòn đá đâm toạc chân mây. Việc thay đổi vị trí này có tác dụng nhấn mạnh hình ảnh sự vật, làm cho cách diễn đạt thêm gợi cảm và giàu âm hưởng.

 **\* Nhiệm vụ 2:** Gv yêu cầu hs đọc bài 5 trong SGK và trả lời câu hỏi.

 Câu hỏi trong đoạn thơ chính là câu hỏi tu từ, vì câu hỏi này không được dùng để hỏi, để tìm kiếm câu trả lời, mà để nhấn mạnh cảm xúc bồi hồi nhớ thương, tiếc nuối những hình ảnh đẹp của những con người đã qua, không còn gặp lại.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

- HStrả lời các câu hỏi.

- GV quan sát, gợi mở

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức hoạt động: gọi hs trả lời các câu hỏi.

- HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá, nhận xét**

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**3. Ôn tập phần Viết, Nói-nghe**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv yêu cầu học sinh đọc bài tập 6, 7 SGK/16 và trao đổi cặp đôi:+ Rút ra bài học gì khi viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội có ý nghĩa tích cực đối với cộng đồng?+ Nêu ít nhất 2 kinh nghiệm về cách nghe và tóm tắt bài thuyết trình do người khác trình bày.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi cặp đôi.- GV quan sát, gợi mở **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV gọi HS trả lời các câu hỏi.- HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá, nhận xét:** GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **\* Bài 6: Bài học khi viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội có ý nghĩa tích cực đối với cộng đồng:**- Chọn 1 hoạt động XH phải thú vị và có ý nghĩa tích cực với cộng đồng.- Sử dụng ngôi thứ nhất.- Kết hợp miêu tả và biểu cảm để hỗ trợ cho việc kể.- Bố cục gồm 3 phần: MB, TB, KB**\* Bài 7: Kinh nghiệm về cách nghe và tóm tắt bài thuyết trình do người khác trình bày:**- Bài tóm tắt đảm bảo thể hiện đầy đủ, chính xác phần trình bày của người nói.- Ghi được ngắn gọn các thông tin chính mà người khác trình bày bằng từ khoá, sơ đồ.- Các ý được tóm tắt rõ ràng, mạch lạc. |

**4. Ý nghĩa của chủ đề**

**Bước 1. Giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi lớn cho chủ đề bằng cách làm BT số 8.

**Gợi ý**

Yêu Tổ quốc là yêu nguồn cội của mình; yêu mảnh đất, con người, lịch sử, văn hóa đã sản sinh, nuôi dưỡng mình và đồng bào mình. Yêu Tổ quốc là đấu tranh cho những điều tốt đẹp được gìn giữ và sinh sôi, loại bỏ những cái xấu đang kìm hãm đất nước phát triển.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ quan điểm của cá nhân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV gọi HS chia sẻ quan điểm về câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá, nhận xét:** GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**C. VẬN DỤNG**

**Bước 1. Giao nhiệm vụ**

- Em hãy tham gia một hoạt động cộng đồng có ích ở nhà trường hay địa phương.

- Sản phẩm là ảnh/ clip về hoạt động em đã tham gia.

- Nộp sản phẩm vào tiết học sau.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**Bước 3: Báo cáo:** HS trưng bày sản phẩm vào tiết sau hoặc nộp bài cho GV qua zalo lớp học.

**Bước 4: Đánh giá, nhận xét:** GV nhận xét tinh thần học tập của HS.